

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng
và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

**Dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối Quốc lộ 1
(tuyến Tài Lương - Ca Công và tuyến Bình Chương – Hoài Mỹ),
thị xã Hoài Nhơn.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 5079/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh về việc phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1432/QĐ-UBND ngày 17/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối Quốc lộ 1 (tuyến Tài Lương – Ca Công và tuyến Bình Chương – Hoài Mỹ), thị xã Hoài Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 5230/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư xây dựng dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối Quốc lộ 1 (tuyến Tài Lương – Ca Công và tuyến Bình Chương – Hoài Mỹ), thị xã Hoài Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 3990/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối Quốc lộ 1 (tuyến Tài Lương – Ca Công và tuyến Bình Chương – Hoài Mỹ), thị xã Hoài Nhơn;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 295/BC-SKHĐT ngày 13/4/2022, đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại văn bản số 501/SGTVT-GT ngày 08/4/2022 và đề nghị của UBND thị xã Hoài Nhơn tại Văn bản số 132/TTr-UBND ngày 13/4/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối Quốc lộ 1 (tuyến Tài Lương – Ca Công và tuyến Bình Chương – Hoài Mỹ), thị xã Hoài Nhơn, với nội dung chính như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng

a. Nội dung điều chỉnh, bổ sung

* Phần đường:

- Tuyến đường thiết kế theo tiêu chuẩn cấp IV đồng bằng (TCVN 4054:2005).

- Tốc độ thiết kế $V = 60\text{Km/h}$ (chậm chước tốc độ $V = 40\text{Km/h}$ đối với những đoạn qua khu dân cư).

- Tổng chiều dài tuyến đường $L = 11,1\text{Km}$; điểm đầu giao với Quốc lộ 1 cũ, điểm cuối giao với đường tỉnh ĐT.639.

- Bề rộng nền đường: $B_{\text{nền}} = 13,50\text{m}$.

- Bề rộng mặt đường: $B_{\text{mặt}} = 7,5\text{m}$.

- Bề rộng lề đường: $B_{\text{lề}} = 2 \times 3,0\text{m} = 6,0\text{m}$.

- Hướng tuyến: Cơ bản bám theo đường hiện trạng, chỉ điều chỉnh cục bộ một số vị trí để mở rộng nền đường và đảm bảo yêu cầu kỹ thuật cấp đường.

- Nền đường: Tận dụng nền đường cũ; đắp đất mở rộng nền đường theo thiết kế bằng đất cấp phối đồi, đầm chặt K95, riêng lớp đáy khuôn đường dày 30cm đầm chặt K98. Gia cố mái ta luy nền đường bằng bê tông các đoạn xung yếu.

- Mặt đường:

+ Đối với mặt đường mở rộng: Lớp bê tông xi măng M300, dày 22cm, thảm tăng cường bên trên bằng lớp bê tông nhựa C19 dày 5cm.

+ Đối với mặt đường bê tông xi măng cũ còn tốt: Bù vênh bê tông nhựa C19 và thảm tăng cường toàn mặt bằng lớp bê tông nhựa C19, dày 5cm.

+ Đối với mặt đường bê tông xi măng cũ hư hỏng cục bộ: Đào bỏ lớp bê tông xi măng cũ, đổ bê tông xi măng M300, dày 22cm và thảm tăng cường bằng lớp bê tông nhựa C19 dày 5cm.

- Nút giao: Các nút giao trên tuyến thiết kế nút giao cùng mức giản đơn.

- Công trình thoát nước nhỏ: Xây dựng công tròn, công hộp chiều dài bằng bề rộng nền đường để đảm bảo thoát nước, tải trọng thiết kế H30.

* Công trình thoát nước: Xây dựng mới 02 cầu dầm thay thế cầu cũ, tải trọng thiết kế HL93, với quy mô như sau:

- Cầu Đỏ (Km0+690,08):

+ Sơ đồ cầu: 01 nhịp 24m, chiều dài toàn cầu $L_{\text{cầu}} = 30,1\text{m}$.

+ Bề rộng cầu $B_{\text{cầu}} = 12,5 + 2 \times 0,5 = 13,5\text{m}$.

+ Kết cấu phần trên: 01 nhịp dầm bản hộp bê tông cốt thép dự ứng lực $L = 24\text{m}$; chiều cao mặt cắt ngang dầm $H_{\text{dầm}} = 0,88\text{m}$; bản mặt cầu dày tối thiểu 18cm, trên thảm lớp bê tông nhựa dày 7cm.

+ Kết cấu phần dưới: Mố cầu dạng chữ U bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ, đặt trên móng cọc khoan nhồi có đường kính $\varnothing 1000$.

- Cầu Ông Châu (Km2+690,08):

+ Sơ đồ cầu: 01 nhịp 24m, chiều dài toàn cầu $L_{\text{cầu}} = 30,1\text{m}$.

+ Bề rộng cầu $B_{\text{cầu}} = 12,5 + 2 \times 0,5 = 13,5\text{m}$.

+ Kết cấu phần trên: 01 nhịp dầm bản hộp bê tông cốt thép dự ứng lực $L = 24\text{m}$; chiều cao mặt cắt ngang dầm $H_{\text{dầm}} = 0,88\text{m}$; bản mặt cầu dày tối thiểu 18cm, trên thảm lớp bê tông nhựa dày 7cm.

+ Kết cấu phần dưới: Mố cầu dạng chữ U bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ, đặt trên móng cọc khoan nhồi có đường kính $\varnothing 1000$.

- Rãnh thoát nước dọc: Các đoạn đi qua khu vực đông dân cư hai bên tuyến bố trí hệ thống rãnh dọc chịu lực bằng bê tông cốt thép có nắp dầy.

- Cải mương: Các đoạn tuyến đi lấn mương thủy lợi hiện trạng được thiết kế mương bê tông hoàn trả để phục vụ tưới tiêu.

- An toàn giao thông: Thiết kế hệ thống biển báo, cọc tiêu, vạch sơn theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

b. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung: 283.852.001.000 đồng (Hai trăm tám mươi ba tỷ, tám trăm năm mươi hai triệu, không trăm lẻ một nghìn đồng). Trong đó:

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Theo Quyết định số 3990/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng	53.523.144	189.579.479
2	Chi phí QLDA	1.088.466	3.322.049

3	Chi phí tư vấn ĐTXD	3.374.459	8.871.950
4	Chi phí khác	1.666.610	5.554.385
5	Chi phí đền bù, GPMB	5.016.000	43.275.000
6	Chi phí dự phòng	4.666.033	33.249.138
Tổng cộng		69.334.712	283.852.001

c. Tiến độ thực hiện dự án điều chỉnh, bổ sung: Năm 2020 - 2023.

d. Nguồn vốn phân điều chỉnh, bổ sung: Thực hiện theo Quyết định số 5230/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

đ. Tổ chức thực hiện: Theo quy định hiện hành.

2. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Chi tiết có Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3990/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K19.(M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
Dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối Quốc lộ 1
(tuyến Tài Lương - Ca Công và tuyến Bình Chương – Hoài Mỹ), thị xã Hoài Nhơn
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Giám sát thi công xây dựng tuyến Bình Chương - Hoài Mỹ.	2.027.710	Vốn ngân sách nhà nước	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý II/ 2022	Hợp đồng trọn gói	Theo thời gian thi công
2	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập TKBVTC-DT tuyến Bình Chương - Hoài Mỹ.	3.793		Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý II/ 2022	Hợp đồng trọn gói	45 ngày
3	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT lựa chọn nhà thầu kiểm toán độc lập tuyến Bình Chương - Hoài Mỹ.	2.000		Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Năm 2023	Hợp đồng trọn gói	45 ngày
4	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT lựa chọn nhà thầu xây lắp tuyến Bình Chương - Hoài Mỹ.	264.472		Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý II/ 2022	Hợp đồng trọn gói	45 ngày
5	Bảo hiểm công trình tuyến Bình Chương - Hoài Mỹ.	539.301		Đấu thầu rộng rãi qua mạng	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý II/ 2022	Hợp đồng trọn gói	Theo thời gian thi công

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	
6	Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC - Dự toán xây dựng tuyến Bình Chương - Hoài Mỹ.	216.735		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Khi cơ quan thẩm định yêu cầu	Hợp đồng trọn gói	5 ngày	
7	Tư vấn lập kế hoạch bảo vệ môi trường tuyến Bình Chương - Hoài Mỹ	100.000	Vốn ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II/ 2022	Hợp đồng trọn gói	10 ngày	
8	Tư vấn thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng công trình tuyến Bình Chương - Hoài Mỹ	290.920		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Năm 2022	Hợp đồng trọn gói	10 ngày	
9	Kiểm toán độc lập tuyến Bình Chương - Hoài Mỹ	783.431		Đấu thầu rộng rãi qua mạng	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Năm 2023	Hợp đồng trọn gói	30 ngày	
10	Di dời cọc GPMB từ 9,5m ra 13,5m và cắm cọc GPMB (bổ sung) tuyến Bình Chương - Hoài Mỹ.	200.811		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II/ 2022	Hợp đồng trọn gói	7 ngày	
11	Tư vấn lập nhiệm vụ khảo sát bước thiết kế BVTC	19.181		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II/ 2022	Hợp đồng trọn gói	5 ngày	
12	Tư vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán xây dựng tuyến Bình Chương - Hoài Mỹ.	2.086.698		Trong đó: Chi phí khảo sát bước thiết kế BVTC:639.373; chi phí lập thiết kế BVTC và dự toán:1.447.325.	Đấu thầu rộng rãi qua mạng	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý II/ 2022	Hợp đồng trọn gói	10 ngày

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
13	Toàn bộ khối lượng xây dựng tuyến Bình Chương - Hoài Mỹ.	168.298.417 Trong đó: Chi phí xây dựng: 145.459.863; CP xây dựng HT trạm trộn BTXM: 126.233; chi phí đảm bảo ATGT:247.603; CPXD trạm biến áp thi công trạm BTXM: 258.677; chi phí dự phòng: 22.206.041.		Đấu thầu rộng rãi qua mạng	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý II/ 2022	Hợp đồng theo đơn giá cố định	360 ngày
Tổng cộng giá trị các gói thầu: 174.833.472.000 đồng <i>(Một trăm bảy mươi bốn tỷ, tám trăm ba mươi ba triệu, bốn trăm bảy mươi hai nghìn đồng)./.</i>								